

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Du lịch; Văn học; Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 247/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2025; Tờ trình số 03/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 01 năm 2026; Tờ trình số 36/TTr-SVHTTDL ngày 27 tháng 01 năm 2026; Tờ trình số 64/TTr-SVHTTDL ngày 12 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 14 thủ tục hành chính không liên thông, 03 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Du lịch; Văn học; Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức,

cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 14 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG,
03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ; DU LỊCH; VĂN HỌC; DI SẢN VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (14 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
I. Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2026)							
1	Thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo (cấp tỉnh) 1.014861.H21	10 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Phòng Thông tin – Báo chí – Xuất bản: 08 ngày làm việc 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày làm việc 2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	-
II. Lĩnh vực Du lịch							
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên	2,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý và Phát triển du lịch: 1,75 ngày làm việc 1. Lãnh đạo Phòng phân công	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 87/QĐ-UBND

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
	du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế 1.004605.H21			thụ lý: 0.25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0.25 ngày làm việc.			ngày 09/01/2025
2	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, giải thể hoặc phá sản 1.014629.H21	02 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý và Phát triển du lịch: 1,25 ngày làm việc 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2. Chuyên viên giải quyết: 0,75 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 87/QĐ- UBND ngày 09/01/2025
III. Lĩnh vực Di sản văn hóa							
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật 1.014608.H21	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
				qua: 0,5 ngày.			
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật 1.014609.H21	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
3	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật 1.014611.H21	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
4	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di sản tư liệu được ghi vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 02 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
	(cấp tỉnh) 1.014612.H21			thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên xử lý: 1,5 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.			07/01/2026
5	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập 1.014613.H21	15 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật 1.014614.H21	07 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình xử lý hồ sơ: 05 ngày làm việc, cụ thể 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
7	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật 1.014615.H21	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
8	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật 1.014616.H21	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
9	Thủ tục cấp phép khai quật khảo cổ khẩn cấp 2.001591.H21	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 02 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Văn thư vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
				thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên xử lý: 1,5 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.			07/01/2026
10	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật 1.003738.H21	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
11	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập 1.003793.H21	15 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 57/QĐ- UBND ngày 07/01/2026
Tổng cộng: 14 TTHC							

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (03 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. Lĩnh vực Văn học					
1	Thủ tục lựa chọn đề cương để hỗ trợ viết, sáng tác tác phẩm văn học (cấp tỉnh) 2.002839.H21	70 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 02/02/2026
			62 ngày làm việc	Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình phân công xử lý: 0,5 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình giải quyết: 59 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả chuyển Văn thư: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			7,5 ngày làm việc	Bước 3. 3.1. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 07 ngày làm việc 3.2. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: 0,5 ngày làm việc	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2	Thủ tục hỗ trợ sáng tác tác phẩm văn học (cấp tỉnh) 2.002840.H21	120 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 02/02/2026
			100 ngày làm việc	Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình phân công xử lý: 0,5 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình giải quyết: 97 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả chuyển Văn thư: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			19,5 ngày làm việc	Bước 3. 3.1. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 19 ngày làm việc 3.2. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: 0,5 ngày làm việc	
II. Lĩnh vực Di sản văn hóa					
1	Thủ tục bồi hoàn chi phí thực hiện	20 ngày	01 ngày	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Văn hoá, Thể thao và	Quyết định số 57/QĐ-UBND

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	việc đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước (cấp tỉnh) 1.014610.H21			Du lịch.	ngày 07/01/2026
			12 ngày	Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Gia đình phân công xử lý: 01 ngày; 2.2. Chuyên viên Phòng Văn hóa – Gia đình giải quyết: 08 ngày; 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Gia đình thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả chuyển Văn thư: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 01 ngày.	
			07 ngày	Bước 3. 3.1. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 06 ngày 3.2. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: 01 ngày	
Tổng cộng: 03 TTHC					